TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 122 /2022/HNGĐ-ST
Ngày 25- 11- 2022
(V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Dương Thị H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn H

2. Ông Nguyễn Đức H

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá K - Thư ký tòa án nhân dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị H- kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án "Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình" thụ lý số: 447/2022/TLST-HNGĐ ngày 5 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐST - HNGĐ ngày 2 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Công O - sinh năm 1983 (có mặt)

Trú tại: xóm C, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị Thái Thị Lê N- sinh năm 1984

Trú tại: xóm C, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Công O trình bày: Anh và chị Thái Thị Lê N kết hôn với nhau vào ngày 16/2/2009 tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.Trước khi kết hôn có quá trình tìm hiểu, tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được 2 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do cuộc sống

chung có nhiều bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vả, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống không có hạnh phúc. Sau khi mâu thuẫn xảy ra thì vợ chồng đã được gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Anh Nguyễn Công O và chị Thái Thị Lê N đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Nay anh Nguyễn Công O xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn

- Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là cháu Nguyễn Công T- sinh ngày 25/8/2009, nếu ly hôn anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung vì từ khi vợ chồng sống ly thân anh trực tiếp chăm sóc nuôi cháu T.

-Về tài sản chung: Anh Nguyễn Công O không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Thái Thị Lê N trong quá trình giải quyết vụ án chị Na không có mặt.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Y tỉnh Nghệ An trình bày ý kiến như sau: Từ khi thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị hội đông xét xử áp dụng các điều 1 Điều 28; khoản 1 điều 39 khoản 2, Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83, 84 luật hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về hôn nhân: cho anh Nguyễn Công O được ly hôn chị Thái Thị Lê N

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Công T cho anh Nguyễn Công O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Công O không yêu cầu cấp dưỡng nên đề nghị hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Thái Thị Lê N. Về tài sản chung : Đương sự không yêu cầu nên đề nghị miễn xét. Về án phí: buộc anh Nguyễn Công O chịu án phí ly hôn theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chị Thái Thị N có nơi cư trú tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản1 điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tại phiên toà lần thứ nhất anh Nguyễn Công O có mặt, chị Thái

Thị Lê N vắng mặt, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Toà án tiếp tục tống đạt các văn bản tố tụng phiên toà lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên toà hôm nay anh Nguyễn Công O có mặt, chị Thái Thị Lê N tiếp tục vắng mặt

Như vậy, chị Thái Thị Lê N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Xét hôn nhân giữa anh Nguyễn Công O và chị Thái Thị Lê N là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Y tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên qua các buổi làm việc tại Tòa án, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Công O đều khẳng định cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra nhiều bất hòa, mâu thuẫn không thể hàn gắn hai bên đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa.Trên cở sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Nguyễn Công O xin được ly hôn chị Thái Thị N là có căn cứ, do đó cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh Nguyễn Công O và chị Thái Thị N có 1 con chung là các cháu Nguyễn Công T- sinh ngày 25/8/2009. Từ khi vợ chồng ly thân cháu Nguyễn Công Thành ở với bố, hiện nay anh Nguyễn Công O cũng có nguyện vọng được nuôi con chung mà không yêu cầu cấp dưỡng, nguyện vọng của cháu Nguyễn Công T cũng muốn ở với bố. Xét trên cơ sở nguyện vọng của anh Nguyễn Công O, ý kiến của cháu Nguyễn Công T và hoàn cảnh thực tế từ khi ly thân hai cháu ở với bố, tại phiên tòa chị Thái Thị Lê N vắng mặt, do đó để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu cần tiếp tục giao con chung cho anh Nguyễn Công O là phù hợp và đúng pháp luật.Anh Nguyễn Công O không yêu cầu chị Thái Thị Lê N cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản: anh Nguyễn Công O không yêu cầu nên miễn xét

[2.4] Về án phí: anh Nguyễn Công O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 điều 39 khoản 2, Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Công O

Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Công O được ly hôn chị Thái Thị Lê N

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Công Thành- sinh ngày 25/8/2009 cho anh Nguyễn Công O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên, Chị Thái Thị Lê N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Công O không yêu cầu.Chị Thái Thị Lê N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm non, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Công O phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của anh được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012140 ngày 05/10/2022. Anh Nguyễn CÔng O đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận
- VKS H.Y
- Cácđương sự
- THA DS H.Y
- TAND tỉnh
- UBND xã T (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠTHẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị H